TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST – DS.	*Mỹ Đức, ngày 21 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2022/TLST – DS ngày 15/11/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (PV C).**

Địa chỉ: Số B N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc H - Chức vụ tố tụng Phòng quản lý khách hàng cá nhân miền B – Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (Theo Giấy ủy quyền số 11323/UQ-PVB ngày 22/6/2022).

- Bị đơn: - Ông Vũ Văn K, sinh năm: 1965.

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1975.

Đều trú tại: Đ, thôn V, xã H, huyÖn M Đức, Tp H1 Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP Đ (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Vũ Văn K, bà Nguyễn Thị S đều xác định ngày 24/7/2017 có ký 01 Hợp đồng tín dụng số 225/HĐTD-HĐG

2.2.*Về nợ gốc và các khoản lãi theo Hợp đồng trên:*

Ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị S xác nhận số có nợ Ngân hàng tính đến hết ngày 10/4/2023 ông K, bà S còn nợ Ngân hàng tổng số tiền: 2.071.385.782đ, trong đó:

Nợ gốc là: 1.482.372.000 đồng

Nợ lãi trong hạn là: 458.168.095 đồng

Nợ lại quá hạn là: 130.845.687 đồng

Ngân hàng và ông Vũ Văn K, bà Nguyễn Thị S thống nhất phương án, lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Chậm nhất đến ngày 31/5/2023, ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị S phải thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ 300.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến ngày 30/6/2023, ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị S phải thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ 300.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến ngày 31/7/2023, ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị S phải thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ 300.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến ngày 31/8/2023, ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị S phải thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ 300.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến ngày 30/9/2023, ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị S phải thanh toán cho ngân hàng số tiền nợ 300.000.000 đồng.

- Chậm nhất đến ngày 31/10/2023, ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị S phải thanh toán toàn bộ số dư nợ còn lại trên tổng số nợ gốc và lãi.

Kể từ ngày 11/4/2023 ông Vũ Văn K và bà Nguyễn Thị S tiếp tục chịu lãi đối với số tiền nợ còn lại chưa trả theo mức lãi xuất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Kể từ ngày Bản án, Quyết định hòa giải thành có hiệu lực, nếu ông K, bà S vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mại các tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BM 394401, số vào sổ cấp GCN: 15130 do UBND huyện M, thành phố Hà Nội cấp ngày 26/9/2012 cho ông Vũ Văn K, chi tiết tài sản bảo đảm như sau: Thửa đất số: 11, tờ bản đồ số: 03; Diện tích 153 m^2; Địa chỉ: xã H, huyện M, thành phố Hà Nội để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Trường hợp số tiền phát mại tài sản đảm bảo không đủ thanh toán toàn bộ khoản nợ bà S1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho đến khi hết nợ.

2.3 *Về án phí:* Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban Th- ờng vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ông K bà Sinh tự nguyện nộp 37.427.175đ (Ba m- ơi bảy triệu, bốn trăm hai m- ơi bảy nghìn, một trăm bảy m- ơi lăm đồng) tiền áp phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả TMCP Đ (P) 31.572.000đ (Ba mươi bảy mốt triệu, năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 3149 ngày 15 tháng 1 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND Tp Hà Nội.*
- *VKSND huyện Mỹ Đức.*
- *T.H.A.D.S huyện Mỹ Đức.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hường